TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 06/2020/DS-ST
Ngày: 05/6/2020
V/v "T/C hợp đồng vay tài sản"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do –Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Đình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Tĩnh

Bà: Lê Thị Lâm

Th□ký phiên tòa: Ông Trịnh Huy Thuận: Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Không tham gia

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 30/2019/TLST- DSST ngày 02 tháng 12 năm 2019; về "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXX-ST, ngày 20 tháng 5 năm 2020; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị L - Sinh năm 1973

Trú tại: Thôn 3, xã Hải Lĩnh, huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn), tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Chị Hồ Thị D - SN 1974

Anh Lương Xuân Vinh - SN 1973

Đều trú tại: Thôn Tiền Phong, xã Tân Dân, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Tân Dân thị xã Nghi Sơn), tỉnh Thanh Hóa

(Các đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện chị Hồ Thị L yêu cầu Chị Hồ Thị D và anh Lương Xuân Vinh phải trả cho chị tổng số tiền vay trong nhiều đợt tổng số tiền là 596.470.000đ, ngày 06/3/2020 chị có đơn rút một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu Chị D và anh Vinh phải trả số tiền là 490.000.000đ.

Cụ thể chị có cho vợ chồng anh Vinh Chị D vay tiền nhiều lần, hai bên đã thống nhất chốt nợ vào ngày 20/12/2014 ÂL tổng số tiền là 570.000.000đ. Ngày 18/9/2017 vợ chồng Chị D và anh Vinh đã trả cho chị số tiền là 80.000.000đ, còn nợ lại là 490.000.000đ, chị đã nhiều lần yêu cầu Chị D, anh Vỉnh trả cho chị số tiền trên, nhưng cứ khất lần không trả. Nay chị yêu cầu anh Vinh và Chị D phải trả số tiền nợ là 490.000.000 đồng. Nếu anh Vinh và Chị D trả một lần cho Chị L thì chị không yêu cầu tiền lãi suất.

Chị Hồ Thị D trình bày: Trước đây chị và anh Lương Xuân Vinh là vợ chồng, nhưng hiện nay đã ly hôn. Chị thừa nhận năm 2014 chị và anh Vinh rất nhiều lần vay tiền của chị Hồ Thị L,vào ngày 20/12/2014 ÂL, hai bên đã viết giấy tổng số tiền là 570.000.000đ. Ngày 18/9/2017 vợ chồng chị đã trả cho Chị L số tiền là 80.000.000đ, còn nợ lại là 490.000.000đ, do điều kiện kinh tế khó khăn nên chưa trả được cho Chị L.

Hiện nay vợ chồng tôi ly hôn đề nghị số tiền còn nợ lại Chị L chia đôi chị và anh Vinh mỗi người trả ½ số nợ trên và đè nghị không tính lãi.

Anh Vinh trình bày: Số tiền anh và Chị D còn nợ lại chị Hồ Thị L 490.000.000đ là đúng. Tuy nhiên vợ chồng anh hiện nay đã ly hôn, anh đề nghị anh và Chị D mỗi người trả cho Chị L ½ số nợ trên. Do diều kiện kinh tế khó anh xin dược trả dần hàng tháng.

* Chị Lan trình bày: Chị thống nhất Chị D và anh Vinh mỗi người phải trả nợ cho chị ½ tổng số nợ trên và trả một lần. Tại phiên tòa chị không yều cầu tính lãi.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về nội dung: Do nhiều lần vay và trả nợ nên ngày 20/12/2014 ÂL, hai bên đã viết giấy chốt tổng số tiền Chị Hồ Thị D và anh Lương Xuân Vinh còn nợ lại chị Hồ Thị L số tiền là 570.000.000đ. Ngày 18/9/2017 vợ chồng Chị D đã trả cho Chị L số tiền là 80.000.000đ, còn nợ lại là 490.000.000đ, Chị L đã nhiều lần yêu cầu Chị D và anh Vinh phải trả số tiền trên, nhưng Chị D, anh Vinh cứ khất lần không trả, nay chị yêu cầu Chị D, anh Vinh phải trả cho chị số tiền trên và chị không yêu cầu tính lãi.

Xét yêu cầu đòi 490.000.000đ. Tại phiên Tòa Chị D và anh Vinh thừa nhận số tiền còn nợ lại Chị L là 490.000.000đ và không phản đối yêu cầu của Chị L. Căn Cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử khảng định Chị Hồ Thị D và anh Lương Xuân Vinh nợ chị Hồ Thị L số tiền 490.000.000đ.

Do việc chịu Lan không yêu cầu tính lãi đối với khoản nợ trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì vậy chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị L, buộc Chị Hồ Thị D và anh Nguyễn Xuân Vinh phải có nghĩa vụ trả cho Chị L số tiền gốc là 490.000.000đ (bốn trăm chín mươi ngàn đồng). Do Chị D và anh Vinh đã ly hôn vì vậy mỗi người phải có nghĩa vụ trả cho Chị L ½ khoản tiền trên là phù hợp.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; và hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 144; Điều 147; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357; Điều 463; 466; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị L

1. Buộc Chị Hồ Thị D và anh Lương Xuân Vinh phải trả cho chị Hồ Thị L số tiền nợ là 490.000.000 đồng (bốn trăm chín mươi triệu đồng) cụ thể:

- Chị Hồ Thị D phải trả cho chị Hồ Thị L số tiền là 245.000.000 đồng (hai trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

- Anh Lương Xuân Vinh phải trả cho chị Hồ Thị L số tiền là 245.000.000 đồng (hai trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nếu Chị Hồ Thị D và anh Lương Xuân Vinh không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền trên thì còn phải chịu thêm lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền không được vượt quá mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Buộc Chị Hồ Thị D phải chịu 12.250.000 đồng (mười hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Anh Lương Xuân Vinh phải chịu 12.250.000 đồng (mười hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Hồ Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Chị L số tiền 13.950.000đ (*mười ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số:

AA/2017/0004233, ngày 02/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn), tỉnh Thanh Hóa.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Các đương sự;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu hồ sơ.

Mai Đình Thuận

6